

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HIỆP HÒA  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 103/2022/QĐST- HNGĐ

Hiệp Hòa, ngày 07 tháng 07 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 110/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị N, sinh năm 1999

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1996

Đều địa chỉ: Thôn Ngọ Phúc, xã Châu Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7, Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị N và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Công nhận sự thoả thuận của chị N và anh T: giao con chung là Nguyễn Văn Minh Dương, sinh ngày 01/01/2018 cho chị N nuôi dưỡng, giao con chung là Nguyễn Văn Vương, sinh ngày 03/10/2019 cho anh T

nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị N và anh T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở chị N và anh T thực hiện quyền này.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức, nhà ở, quyền sử dụng đất, ruộng đất nông nghiệp và các vấn đề khác: Chị N và anh T đều xác định không có liên quan và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị N phải nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008017 ngày 11/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chị N số tiền 150.000đồng tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã Châu Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đào Thị Oanh**